

Số: 01/TB-THS2MP

Mường Pồn, ngày 03 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc nộp hồ sơ học sinh hưởng chế độ theo **NĐ 116/NĐ-CP** Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2025

Căn Điều 11, Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng bộ GDĐT quy định về quyền hạn, chức năng của hiệu trưởng trường tiểu học.

Căn cứ Nghị định 116/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính Phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh trường phổ thông ở xã ,thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

Căn cứ công văn số: 09/PGDĐT-KT ngày 02 tháng 01 năm 2025 của phòng giáo dục & đào tạo về việc nộp nhu cầu đề nghị hỗ trợ cho học sinh hưởng chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP từ Tháng 01 đến hết tháng 5 năm 2025;

Nhà trường xin thông báo tới các bậc cha mẹ học sinh, các em học sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong toàn trường về đối tượng, trình tự thủ tục xét, thời gian nộp hồ sơ hỗ trợ tiền ăn bán trú theo **NĐ 116/2016/NĐ-CP** tại trường từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2025 như sau:

1. Đối tượng được hỗ trợ học sinh được hưởng chính sách theo **NĐ 116/2016 /NĐ-CP. Đối tượng áp dụng:**

1. Đối với học sinh, gồm:

a) Học sinh tiểu học và trung học cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này;

b) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này;

c) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định này.

2. Đối với các trường phổ thông, gồm:

a) Trường phổ thông dân tộc bán trú;

b) Trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định này.

2. Điều kiện học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ

1. Đối với học sinh tiểu học và trung học cơ sở phải bảo đảm một trong các điều kiện sau:

a) Là học sinh bán trú đang học tại trường phổ thông dân tộc bán trú;
 b) Là học sinh mà bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở thuộc xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Nhà ở xa trường khoảng cách từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học và từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá;

c) Là học sinh mà bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở thuộc xã khu vực II vùng dân tộc và miền núi. Nhà ở xa trường hoặc địa hình cách trở giao thông đi lại khó khăn cụ thể như quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

2. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, phải bảo đảm các điều kiện sau:

a) Đang học tại trường trung học phổ thông hoặc cấp trung học phổ thông tại trường phổ thông có nhiều cấp học;

b) Bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Nhà ở xa trường khoảng cách từ 10 km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.

3. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, ngoài các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này còn phải là nhân khẩu trong gia đình thuộc hộ nghèo

3. Thủ tục xét hồ sơ

1. Trình tự và thời gian thực hiện

a) Vào thời điểm học sinh đầu cấp làm thủ tục nhập học, nhà trường có học sinh theo học thuộc diện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho bố, mẹ (hoặc người giám hộ hợp pháp) và học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách chuẩn bị hồ sơ theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 hoặc khoản 3 Điều 6 của Nghị định này;

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết thông báo, gia đình hoặc học sinh nộp hồ sơ cho nhà trường. Mỗi đối tượng nộp 01 bộ hồ sơ cho 01 lần đầu khi đề nghị xét, cấp trong cùng một trường, riêng trường hợp thuộc hộ nghèo phải nộp bổ sung giấy tờ chứng minh là hộ nghèo theo từng năm học;

c) Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, nhà trường có trách nhiệm xét duyệt và lập hồ sơ theo quy định tại khoản 4 hoặc

khoản 5 Điều 6 của Nghị định này gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với các trường tiểu học và trung học cơ sở; gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo đối với các trường trung học phổ thông.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định hưởng chính sách hỗ trợ

a) Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt; Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

b) Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ trình của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định phê duyệt;

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo gửi kết quả phê duyệt học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ để các trường thông báo công khai và tổ chức triển khai thực hiện.

3. Giải quyết khiếu nại

Nhà trường có trách nhiệm giải quyết khiếu nại về kết quả xét duyệt học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ (nếu có) trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi công bố kết quả.

4. Thời gian nộp hồ sơ

Học kỳ II năm học 2024-2025: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần: Kể từ ngày 03/01/2025 đến hết ngày 16/02/2025, hồ sơ nộp trực tiếp cho giáo viên chủ nhiệm các lớp.

2. Nhà trường yêu cầu giáo viên chủ nhiệm các lớp có trách nhiệm thông báo, đôn đốc phụ huynh học sinh nộp hồ sơ, các giấy tờ thủ tục liên quan đến chế độ HS, cùng phối hợp triển khai thực hiện, giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thu hồ sơ của học sinh và nộp hồ sơ về bộ phận kế toán đúng thời gian quy định.

3. Nhà trường không giải quyết bất cứ trường hợp nào nộp hồ sơ không đúng thời hạn quy định.

4. Mọi vướng mắc liên hệ trực tiếp với giáo viên chủ nhiệm hoặc kế toán nhà trường Bà Vàng Thị Thủy kế toán nhà trường theo số điện thoại 0942008838 để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- GVCN các lớp;
- BGH nhà trường;
- Website trường ;
- Lưu: VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Mạc Thị Sâm